| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUỲNH PHỤ**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Bản án số: 11/2019/HS-ST<br>Ngày 26-02-2019 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Hương Liên

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Nguyễn Thị Huề

2. Ông Phạm Ngọc Túy

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Phạm Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2019, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với:

Bị cáo Hoàng Xuân Đ, sinh ngày 09/10/1970 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Hoàng Xuân L, sinh năm 1931 và bà: Lê Thị L(đã chết); vợ: Quàng Thị Ú, sinh năm 1976; con: có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/01/1997 Công an huyện Tủa Chùa, tỉnh Lai Châu xử phạt hành chính về hành vi tổ chức dùng chất ma túy, bản án số 02/HSST ngày 21/01/2000 Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Lai Châu phạt 24 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/8/2001; bị tạm giữ từ ngày 17/11/2018 đến ngày 23/11/2018 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (có mặt).

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Huy D, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (vắng mặt);

2. Ông Vũ Đình L, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn L2, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 18 giờ 30’ ngày 17/11/2018, tại khu vực Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình tổ Công tác Công an huyện Quỳnh Phụ kết hợp Công an xã Q phát hiện Hoàng Xuân Đ có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy, yêu cầu về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q để làm việc. Kiểm tra người, quản lý tại túi áo bên trái Hoàng Xuân Đ đang mặc 01 gói nhỏ nghi là ma túy có đặc điểm: Bên ngoài gói bằng giấy màu trắng có chữ và số màu đỏ, bên trong là chất bột màu trắng dạng cục, Hoàng Xuân Đ khai là ma túy vừa mua với giá 300.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân. Công an huyện Quỳnh Phụ đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng gửi giám định.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Xuân Đ không thu giữ gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định số 397/KLGĐ-PC09 ngày 18/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại heroin, có khối lượng 0,2840 gam (*Không phẩy hai nghìn tám trăm bốn mươi gam*).

*Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.*

Tại phiên tòa bị cáo khai: Do nghiện ma túy nên khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/11/2018, bị cáo đi xe khách từ Hải Phòng về thị trấn Q, huyện Q, sau đó đi bộ đến khu vực gốc đa thuộc thôn L, xã Q, huyện Q để tìm mua ma túy sử dụng. Bị cáo đi bộ vào một ngõ nhỏ thì gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ hỏi mua ma túy; sau khi bị cáo đưa 300.000 đồng, người này đưa cho bị cáo 01 gói ma túy, bị cáo cất vào túi áo bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà, khi đến cánh đồng thôn L, xã Q, huyện Q thì bị bắt giữ.

Lời khai của người chứng kiến là ông Nguyễn Huy D và ông Vũ Đình L có trong hồ sơ có nội dung: Tối ngày 17/11/2018 ông D và ông L được mời chứng kiến việc Công an huyện Quỳnh Phụ kiểm tra người và quản lý tại túi áo bên trái Hoàng Xuân Đ đang mặc 01 gói nhỏ nghi là ma túy. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKSQP ngày 29/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Hoàng Xuân Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hoàng Xuân Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo từ 18 tháng

đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2018; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy toàn bộ vật chứng là heroin thu được của bị cáo trong phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, rất hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy mục đích sử dụng cho bản thân, sau khi mua được mua túy, đang đi tìm nơi để sử dụng thì bị bắt giữ. Bị **c**áo đã đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng do Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 17/11/2018, lời khai của người chứng kiến, bản kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/11/2018, tại khu vực Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Hoàng Xuân Đ đã có hành vi cất giấu trên người 01 gói ma túy, loại heroin, có khối lượng 0,2840 gam mục đích để sử dụng cho bản thân, bị Công an huyện Quỳnh Phụ bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."*

*...*

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ truy tố và kết luận bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là đơn giản, nhưng tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm, nhức nhối của toàn xã hội, ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe, làm suy thoái giống nòi, là căn nguyên phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo hiểu được tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành thật khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*người phạm tội thành khẩn khai báo*" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ , hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng cũng như nhân thân của bị cáo đã một lần bị xử phạt hành chính về hành vi tổ chức dùng chất ma túy và 01 lần bị xử phạt 24 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật, vi vậy bị cáo phải chịu nức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra và việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong thời gian chấp hành hình phạt là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung, như mức án đại diện Viện kiểm đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*", như vậy bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo lao động tự do, điều kiện kinh tế khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Do không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho bị cáo nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 gói chứa chất bột màu trắng dạng cục, kết quả giám định kết luận là ma túy loại heroin và hoàn trả mẫu vật sau giám định, cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Hoàng Xuân Đ 02 (*Hai*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 11 năm 2018.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,2610 gam (*Không phẩy hai nghìn sáu trăm mười gam*) mẫu gửi giám định và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 397/KLGĐ-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ ngày 29/01/2019.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Hoàng Xuân Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận***
- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Lưu HS, VP.

**Nguyễn Thị Hương Liên**
**(đã ký)**